



Đầu Tư Vào Quê Hương Vĩnh Cửu

Một trong những điều rất thực tế và quan trọng cho đời sống của một người khi sống trên trần gian là phải biết đầu tư đúng chỗ. Đầu tư là đặt vốn liếng mình có vào một nơi nào đó với mong ước sẽ thu hoạch được lợi lộc trong tương lai. Vấn đề đầu tư có thể là tiền bạc, vật chất hay thì giờ, công sức.

Từ lâu các nông phu đã biết đầu tư hạt giống, phân bón, công sức vào ruộng, vườn để thu hoạch hoa màu; các ngư phủ đầu tư tàu, thuyền, lưới, cần câu để mong đem về tôm cá từ biển khơi, sông hồ; các thương gia đầu tư tiền của vào hàng hóa để mong đem về nhiều lợi nhuận; ngay cả các học sinh, sinh viên cũng biết đầu tư thì giờ, sức lực, tâm trí vào sách vở để mong sau này có việc làm tốt và thành công trong xã hội.

Nhìn vào sự đầu tư của một người, chúng ta có thể biết người đó quan tâm, lo lắng về điều gì. Kinh Thánh sách *Ma-thi-ơ* 6:21 cho biết, “*Vì của cải các con ở đâu, thì lòng các con cũng ở đó.*” “Của cải” ở đây là những gì chúng ta yêu thích, trân quý và “lòng” là tâm trí, tình cảm, và ý chí của một người. Vì vậy, sự đầu tư này là sự đầu tư của cả một đời sống vào điều mình muốn đạt được. Con người, xưa và nay, đều đeo đuổi, nương dựa, tìm kiếm điều có thể đem đến cho mình sự thỏa lòng, bình an, và hạnh phúc. Còn bạn thì sao? Bạn đang chú trọng đời sống của mình vào điều gì? Câu hỏi quan trọng mà mỗi người cần tự hỏi là: “Điều tôi đầu tư có còn lại đời đời hay không?”

Có nhiều người giàu có, thành đạt, có địa vị cao trong xã hội, đối với họ, tài sản, bằng cấp, nhan sắc, sức khỏe, quyền chức là “báu vật,” là mục đích của đời sống họ. Đó là người luôn đầu tư vào vật chất. Cũng có người không giàu có, không xinh đẹp, không thành đạt, không quyền chức cao sang, nhưng họ cũng là những người lo chất chứa của cải dưới đất vì lòng của họ chỉ chú ý đến của cải, nhan sắc, danh vọng đời này mà thôi. Vì thế, vấn đề chứa của cải dưới đất không nhất thiết là giàu, nghèo, thành đạt hay không mà là do tâm lòng chúng ta trân quý, yêu mến điều gì nhất trên đời.

Chúng ta biết của cải ở dưới đất chỉ là tạm thời, bởi chúng ta không thể đem gì theo khi qua đời, nhưng của cải ở trên trời là đời đời, là vĩnh cửu. Vua Sa-lô-môn, một vị vua khôn ngoan đã nói: “*Hư không của sự hư không, hư không của sự hư không, thấy đều hư không*” (*Truyền Đạo* 1:2). Từ “hư không” không có nghĩa là mọi thứ đều vô dụng, nhưng mọi điều trên đời này chỉ là tạm bợ, thoáng qua, và không bền vững. Tóm lại, sự tạm bợ của những điều thuộc về trần gian nằm ở hai phương diện: hoặc sẽ bị mất đi hay hư hỏng, hoặc người sở hữu sẽ bước vào cõi vĩnh hằng với hai bàn tay trắng. Khi một người xem những điều thuộc về trần gian này giá trị hơn những điều thuộc về Thiên Đàng thì cả cuộc đời của họ sẽ đầu tư vào những điều thuộc về trần gian.

Năm 2008, hàng chục ngàn nhà đầu tư phát hiện họ đã bị Tỷ phú Bernard Lawrence Madoff lừa gạt. Số tiền gian lận lên đến 65 tỷ Mỹ kim. Có người mất đến 3–4 triệu Mỹ kim, có người trắng tay vì đã bỏ hết tiền đầu tư vào đây. Sự đầu tư vào một người giàu có, tiếng tăm như ông Madoff tưởng chừng như vững chắc, nhưng bỗng chốc tiêu tan thành tro bụi.

Trong cuộc sống hiện đại, xu hướng con người thích sống hưởng thụ, không ngừng thu trữ của cải cho mình, tranh giành địa vị, quyền lực để có tiếng tăm và dễ kiếm tiền hơn, đồng thời nghĩ rằng nhờ đó tương lai mình được bảo đảm. Hãy cẩn trọng trong lối sống như vậy, vì chúng ta rất dễ bị cuốn vào cuộc chạy đua không điểm dừng để có nhiều tiền, nhiều nhà hơn, nhiều người biết tới hơn, được tôn trọng hơn, địa vị cao hơn... Đừng để những thứ ấy lôi cuốn chúng ta vào lối sống “chứa của cải ở dưới đất” nhưng phải biết “chứa của cải ở trên trời” qua nếp sống thỏa lòng, biết san sẻ, và quan tâm đến người có nhu cầu với tinh thần yêu thương, tự nguyện chứ không phải miễn cưỡng hay vì bị bắt buộc.

Tâm lòng của bạn đang ở trên trời hay dưới đất?

Đối với những người đặt lòng tin nơi Chúa, cuộc sống trên đất là cuộc lữ hành hướng về quê hương vĩnh cửu. Vì thế, thay vì chỉ chú tâm đầu tư cho tương lai của cuộc sống trên đất, chúng ta nên đầu tư vào cõi đời đời. Tất cả những gì chúng ta tích lũy trên trần gian đều sẽ qua đi, nhưng những gì chúng ta đầu tư vào Thiên Đàng sẽ còn lại đời đời. Người khôn ngoan là người “giàu có nơi Thiên Chúa” tức người biết tích trữ của cải trên Thiên Đàng, thay vì chỉ lo tích lũy của cải trên trần gian.

Mùa Thu Nói Chuyện Thu

Vậy là mùa Thu lại đến với chúng ta theo đúng chu kỳ mà Tạo Hóa đã ấn định. Kinh Thánh *Sáng Thế Ký* chương 1 câu 14 chép rằng, “*Đức Chúa Trời phán: ‘Phải có các vì sáng trên bầu trời để phân biệt ngày và đêm, làm dấu cho thì tiết, ngày, và năm.’*” Theo đó, chúng ta biết, chính Thiên Chúa là Đấng đã sắp đặt thì tiết, mùa màng, ngày, và năm cho loài người chúng ta được sống cách tốt đẹp!

Nói đến mùa Thu là nói đến lá vàng. Nói đến mùa Thu là nói đến sự nhung nhớ, yêu thương, và sầu vương. Nói đến mùa Thu là nói đến mùa tựu trường. Ôi, có biết bao điều để nói, để cảm, để suy tư, để bày tỏ khi mùa Thu về.

Mùa thu bắt đầu vào thời điểm “Lập Thu” (từ ngày 7–8 tháng 8 hằng năm). “Lập Thu” nghĩa là đánh dấu, xác lập mùa Thu đã bắt đầu. Từ “Thu” ở đây có nghĩa là thu hoạch. Theo Hán văn, thì trong từ “Thu” (秋) có bộ “Mộc” (木) chỉ các loại cây lương thực, ngũ cốc. Hiểu cách chi tiết, “Lập Thu” là thời điểm bắt đầu của mùa Thu, và mùa Thu cũng có nghĩa là mùa bắt đầu thu hoạch những sản vật nông nghiệp mà mình đã làm trước đó.

Còn “Thu phân” là thời điểm của giữa mùa Thu (từ ngày 23 tháng 9 ở Bắc bán cầu). Ở Trung Hoa, mùa Thu được người ta tính từ tiết “Lập Thu” (khoảng ngày 7 tháng 8) và kết thúc vào tiết Lập Đông (khoảng ngày 7 tháng 11).

Trong nền văn hóa phương Đông cũng như phương Tây, có nhiều lễ hội được tổ chức vào dịp mùa Thu là lúc mà mùa màng được thu hoạch để nói lên lòng biết ơn, sự vui mừng trước những thành quả, công sức mà mình đạt được sau một thời gian cần mẫn làm lụng vất vả. Ở phương Đông là Tết Trung Thu (Trung Hoa, Hàn Quốc, Nhật Bản, Việt Nam...), lễ hội Sukkot (Lễ Lều Tạm của người Do Thái). Ở phương Tây là Lễ Tạ Ơn (Thanksgiving) vào cuối mùa Thu ở Hoa Kỳ và Gia Nã Đại, lễ hội Diễu Hành của Những Chú Cừu (Trailing of the Sheep) vào dịp đầu mùa Thu tại thành phố Ketchum, bang Idaho (Hoa Kỳ) với cả hàng ngàn chú cừu trắng đi bộ trên đường phố.

Mùa Thu về với lá vàng rơi mênh mang, mênh mang trên những con đường khắp mọi nơi, khiến lòng người lâng lâng khó tả.

Cứ mỗi độ Thu về là tôi lại nhớ đến truyện ngắn “Tôi Đi Học,” một truyện ngắn nổi tiếng của Nhà văn Thanh Tịnh được trích từ tập “Quê Mẹ” của ông: “Hằng năm cứ vào cuối Thu, lá ngoài đường rụng nhiều và trên không có những đám mây bàng bạc, lòng tôi lại nao nức những kỷ niệm hoang mang của buổi tựu trường. Tôi không thể nào quên được những cảm giác trong sáng ấy nảy nở trong lòng tôi như mấy cánh hoa tươi mỉm cười giữa bầu trời quang đãng. Những ý tưởng ấy tôi chưa lần nào ghi lên giấy, vì hồi ấy tôi không biết ghi và ngày nay tôi không nhớ hết. Nhưng mỗi lần thấy mấy em nhỏ rụt rè núp dưới nón mẹ lần đầu tiên đến trường, lòng tôi lại tung bừng rộn rã. Buổi sáng mai hôm ấy, một buổi mai đầy sương thu và gió lạnh. Mẹ tôi âu yếm nắm tay tôi dẫn đi trên con đường làng dài và hẹp. Con đường này tôi đã quen đi lại lắm lần, nhưng

lần này tự nhiên tôi thấy lạ. Cảnh vật chung quanh tôi đều thay đổi, vì chính lòng tôi đang có sự thay đổi lớn: Hôm nay tôi đi học...”

Một đoạn văn với vài nét chấm phá tả cảnh Thu mà thấy như cả một mùa Thu đẹp mơ màng đang hiện ra trước mắt. Nào lá vàng rơi, nào mây bay bàng bạc, nào bầu trời quang đãng, nào là sương thu, gió lạnh. Nổi bật trên nền trời Thu đẹp ấy là hình ảnh cậu bé lần đầu tiên được mẹ dắt đến trường với một tâm trạng hồi hộp, lo âu đến ngỡ ngàng. Một tâm trạng điển hình của hầu như tất cả cô cậu học trò lần đầu tiên được đến trường, cũng là tâm trạng của tôi cách đây hơn nửa thế kỷ. Vì vậy, tôi rất yêu truyện ngắn “Tôi Đi Học.” Tôi đã thuộc lòng đoạn văn độc đáo này từ mấy chục năm qua, không quên được. Chắc cũng có rất nhiều người thuộc lòng đoạn văn này như tôi. Đối với tôi, đến nay vẫn chưa có một truyện ngắn nào tả về tâm trạng của một cậu bé được đến trường lần đầu tiên hay hơn truyện ngắn này của Nhà văn Thanh Tịnh.

Còn thơ và nhạc hay về mùa Thu thì thế nào? Xưa nay, có bao bài thơ, bài nhạc viết về mùa Thu thật hay làm rung động lòng người. Nói đến mùa Thu là nói đến sự chia ly, sự buồn vương thì người ta không thể không nhớ đến Nhà thơ Tương Phố với “Giọt Lệ Thu.” Bài thơ này đưa ta vào một cõi buồn mênh mang với vợi vợi của mùa Thu. Phải có một tâm trạng buồn ghê gớm lắm mới có thể viết lên được những vần thơ buồn hiu hắt, bẽ bàng đến thế này,

Trời thu ảm đạm một màu
Gió thu hiu hắt thêm rầu lòng em
Trăng thu bóng ngả bên thềm
Tinh thu ai để duyên em bẽ bàng...

Một trong những bài thơ về mùa Thu rất hay, rất đặc sắc, đó là bài “Tiếng Thu” của Thi sĩ Lưu Trọng Lư:

Em không nghe mùa thu
Dưới trăng mờ thổn thức?
Em không nghe rạo rục
Hình ảnh kẻ chinh phu
Trong lòng người cô phụ?
Em không nghe rừng thu
Lá thu kêu xào xạc
Con nai vàng ngơ ngác
Đạp lên lá vàng khô?

Một hình ảnh về mùa Thu thực chưa hẳn thực mà mộng cũng không hẳn mộng. Thực mà mộng, mộng mà thực. Có trăng mờ đầy mộng ảo, có tiếng thổn thức của người cô phụ mới thật làm sao. Có lá vàng xào xạc, có nai vàng ngơ ngác đầy thơ mộng. Trên là tiếng thổn thức của người, dưới là tiếng xào xạc của lá quện nhau tạo nên một bức tranh mùa Thu đẹp đến nao lòng, làm ngơ ngác bao người khi đọc đến “*Tiếng Thu*.”

Quả thật, mùa Thu có một vẻ đẹp tuyệt vời, một vẻ đẹp mơ màng, khó có ai cưỡng lại được và cũng khó ai có thể lột tả hết. Cho nên, mùa Thu là một trong những mùa quyến rũ lòng người nhiều nhất, làm nhiều người si mê nhất. Chẳng thế mà có nhạc sĩ đã thốt lên với lòng khát khao, mong chờ mùa Thu đến của Đoàn Chuẩn—Tùng Linh:

Anh mong chờ mùa Thu
Trời đất kia ngả màu xanh lơ
Đàn bướm kia đùa vui trên muôn hoa
Bên những bông hồng đẹp xinh.
Anh mong chờ mùa Thu
Điêu thể nhân dân vào chốn Thiên Thai
Và cánh chim ngập ngừng không muốn bay
Mùa Thu quyến rũ anh rồi.

(Thu Quyển Rũ)

Góp phần vào trong những ca khúc tuyệt hay viết về mùa Thu, có Nhạc sĩ Ngô Thụy Miên, với bài hát “Mùa Thu Cho Em” có lời đẹp và đáng yêu không khác gì thơ: “Em có nghe mùa thu mưa giăng lá đổ, em có nghe nai vàng hát khúc yêu đương. Và em có nghe khi mùa thu tới, mang ái ân mang tình yêu tới, em có nghe nghe hồn thu nói mình yêu nhau nhé. Em có hay mùa thu mưa bay gió nhẹ, em có hay thu về hết dấu cô liêu. Và em có hay khi mùa thu tới, bao trái tim vương màu xanh mới, em có hay hay mùa thu tới hồn anh ngất ngây.”

Mùa Thu là mùa của mưa bay, gió nhẹ, là mùa của ái ân, mùa của những đôi lứa yêu nhau, là mùa của ngất ngây mong chờ và nhung nhớ. Có thể nói “Mùa Thu Cho Em” là một nhạc phẩm đáng yêu cho những ai đang yêu vậy. Một nhạc phẩm hay và khó quên trong lòng nhiều người.

Mùa Thu đến là để người ta yêu thương, mơ mộng, nhung nhớ, buồn vương, và để người ta tiếc nuối nữa. Nhưng rồi, mùa Thu cũng sẽ qua đi như mùa Xuân, mùa Hạ, mùa Đông cũng đến rồi qua đi vậy. Hãy nghe tâm sự từ trái tim nhạy cảm của người nhạc sĩ, thi sĩ họ Trịnh tài hoa:

Nhìn những mùa thu đi
Em nghe sâu lên trong nắng
Và lá rụng ngoài song
Nghe tên mình vào quên lãng
Nghe tháng ngày chết trong thu vàng
Nhìn những lần thu đi
Tay trơn buồn ôm nuôi tiếc
Nghe gió lạnh về đêm
Hai mươi sáu dăng mắt biếc
Thương cho người rồi lạnh lùng riêng...

(Nhìn Những Mùa Thu Đi)

Vâng, mỗi mùa Thu trôi qua là đời ta thêm một tuổi, già thêm một năm, tên mình rồi cũng sẽ dễ bị nhiều người quên lãng. Mỗi lần một mùa Thu đi qua, ta nghe như có một nỗi buồn man mác nào đó cũng trôi qua trong nuôi tiếc, trong sâu thương, vương vấn. Buổi xế chiều của cuộc đời một con người đang đến, có nghĩa là ta đang đi đến gần với sự chết hơn.

Không biết bạn đã được bao nhiêu mùa lá rụng? Tôi thì đã sáu mươi ba mùa lá rụng rồi. Không biết ông Trời còn cho hưởng được bao nhiêu mùa lá rụng nữa đây?

Sau mùa Thu là đến mùa Đông. Mùa Đông là mùa tượng trưng cho sự chết chóc, sự chia lìa. Mặt trời khi đã về chiều rồi là chuẩn bị lặn, chuẩn bị khuất núi. Đó là luật định mà Tạo Hóa đã an bài, không ai tránh khỏi, và cũng không ai có thể vượt qua được luật định ấy.

Nếu chúng ta đang ở độ tuổi mùa Thu của cuộc đời, có nghĩa là mùa Đông đang ở trước cửa, đang chờ đợi chúng ta. Nếu chúng ta đang ở vào độ tuổi xế chiều của cuộc đời, thì có nghĩa là chúng ta chuẩn bị lặn, chuẩn bị khuất núi vậy.

Bạn đã chuẩn bị gì trước khi mùa lá rụng cuối cùng sẽ đến với mình trong tương lai? Bạn sẽ về đâu khi mùa lá rụng cuối cùng đến, bạn có biết không?

Cảm tạ Chúa, vì qua Kinh Thánh, Ngài cho tôi biết được nơi tôi sẽ đến. Nơi đó chính là Thiên Đàng phước hạnh mà Thiên Chúa đã sắm sẵn cho người tin cậy và yêu mến Ngài. Chính Chúa Giê-xu phán rằng: “*Trong nhà Cha Ta có nhiều chỗ ở; bằng chẳng vậy, Ta đã nói cho các ngươi rồi. Ta đi sắm sẵn cho các ngươi một chỗ. Khi Ta đã đi, và đã sắm sẵn cho các ngươi một chỗ rồi, Ta sẽ trở lại đem các ngươi đi với Ta, hầu cho Ta ở đâu thì các ngươi cũng ở đó. Các ngươi biết Ta đi đâu, và biết đường đi nữa*” (trích Kinh Thánh Giăng chương 14, câu 2-4).

Thật bình an cho những ai đặt niềm tin nơi Chúa Giê-xu, vì Ngài đã sắm sẵn chỗ ở cho họ trên Thiên Đàng. Mời bạn đến với Chúa, tin nhận Ngài làm Chủ cuộc đời mình như tôi đã từng làm điều đó cách đây mấy chục năm rồi.

Nếu bạn đã đặt lòng tin nơi Chúa Giê-xu, thì có thể nói chắc chắn rằng bạn đang có một đời sống bình an thật sự, không còn lo sợ gì, cho dù bạn có đang ở trong mùa nào của cuộc đời mình đi nữa.

Nhạc sĩ Trịnh Công Sơn đã sáng tác bài hát “Đời Gọi Em Biết Bao Lần!” có lời như sau: “Đi về đâu hỡi em? Khi trong lòng không chút nắng. Giấc mơ đời xa vắng, Bước chân không chờ ai đón. Một đời em mãi lang thang. Lòng lạnh băng giữa đau thương...” Đi về đâu sau khi kết thúc cuộc sống trên trần gian này? Đó là câu hỏi quan trọng mà mỗi người cần biết câu trả lời. Nếu không, chúng ta sẽ đi về nơi mà không bao giờ chúng ta muốn đến.

Nhà thơ Cơ Đốc Tường Lưu đã có bài thơ rất sâu sắc:

Hồn ở đâu bây giờ?
Hỡi người muôn năm xưa
Hỡi người vừa mới khuất
Hồn ở đâu bây giờ?
Câu hỏi thật đơn sơ
Ở đâu? Ai biết cho
Đời này là đời tạm
Nay còn, mai đã qua
Tôi hỏi tôi hôm nay
Tôi hỏi tôi ngày mai
Tôi hỏi tôi, hỏi mãi
Hồn ở đâu sau này?
Hồn vào nơi nghỉ ngơi
Trong nước Chúa tuyệt vời
Hay hồn vào nơi khác
Chôn hủ mất đời đời?

(Hồn Ở Đâu Bây Giờ?)

Bạn đã biết chắc chắn câu trả lời cho mình chưa?

Mong rằng bạn tìm được câu trả lời chính xác và đúng đắn về nơi ở tương lai cho cuộc đời của mình.

Mùa Thu thật đẹp và đáng yêu. Tôi tự hỏi ai đã vẽ mùa Thu mà nó đẹp đến thế? Chính Thiên Chúa đã tạo nên mùa Thu và các mùa trong năm, và Ngài cũng chính là Đấng tạo dựng nên chúng ta có trái tim biết rung động trước vẻ đẹp của mỗi mùa trong ở trong cuộc đời này.

Cảm ơn mùa Thu đã mang đến cho chúng ta nhiều vẻ đẹp thật thơ mộng! Cảm tạ Thiên Chúa đã ban mùa Thu cũng như các mùa màng khác trong năm cho chúng ta cũng như cho muôn loài vạn vật khác được tận hưởng!

Người Quảng Nam

Trường Học — Trường Đời

Giáo dục là phần quan trọng trong cuộc sống con người. Giáo dục không lệ thuộc trường lớp, cũng không giới hạn độ tuổi nào. Giáo dục bắt đầu từ bào thai trong lòng mẹ, cho đến khi con người trở về bụi đất.

Trong lòng mẹ, em bé được học tập qua cử chỉ, thói quen, lời ăn tiếng nói, chế độ ăn uống, tính cách của người mẹ. Cha mẹ vỗ về, khuyên lơn, trò chuyện nhỏ nhẹ thân ái với đứa con trong bụng, cho con nghe nhạc êm dịu, là lời khuyên các chuyên gia dành cho mẹ bầu. Người mẹ ăn nói, đi đứng nhẹ nhàng, tinh thần lạc quan vui tươi, môi trường xung quanh lành mạnh, chắc chắn làm em bé cảm thấy dễ chịu, an bình.

Chúng ta tưởng rằng khi trẻ 6 tuổi, vào trường mẫu giáo, mới là lúc cháu bắt đầu tiếp xúc với giáo dục. Nghĩ như thế, chúng ta đã đánh mất sáu năm đầu quý giá để dạy dỗ, hình thành tính cách của đứa trẻ. Sáu năm đầu là thời gian quan trọng để trẻ học đi, học ăn, học nói, học vâng lời, học chia sẻ nhường nhịn, biết khép mình trong kỷ luật, biết kiềm chế cảm xúc, biết phân biệt đúng sai, cũng như biết hậu quả của lựa chọn sai lầm. Đây là những điều căn bản chúng ta phải học suốt đời. Năm 1986, Tác giả Robert Fulghum xuất bản quyển “Tất Cả Những Gì Tôi Cần Biết, Tôi Đã Học từ Trường Mẫu Giáo.” Quyển này nằm trong danh sách “Sách Bán Chạy Nhất” của Nữ Ước Thời Báo trong hai năm liền. Tác giả không đưa ra những ý tưởng mới lạ cao siêu, chỉ nhắc lại những điều cơ bản ai cũng đã học trong trường mẫu giáo. Những bài học vỡ lòng này chính là nền tảng giáo dục của con người trong suốt cuộc đời. Nó bao gồm tình yêu thương, các nguyên tắc vệ sinh căn bản, và tiêu chuẩn Luật Vàng — “Hãy làm cho người ta điều bạn muốn người ta làm cho mình.” Rất đơn giản và cần thiết cho cuộc sống.

Giáo dục tiên khởi trong gia đình thật quan trọng để giúp trẻ thành công khi bắt đầu rời khỏi vòng tay cha mẹ, tiếp xúc với môi trường xa lạ đầu tiên là trường học.

Lịch sử nền giáo dục chính quy của trường học, được bắt đầu từ đâu, như thế nào, người ta cũng không rõ lắm. Những địa danh nổi trội chúng ta có thể đoán được, là Mesopotamia, Ai Cập và Trung Hoa.

Mesopotamia, là tên theo cổ ngữ Hy Lạp, trong đó “Meso” nghĩa là “Ở giữa,” và “Potamos” nghĩa là “Sông.” Nguyên tên Mesopotamia nghĩa là vùng đất giữa các dòng



sông, chỉ về hai con sông nổi tiếng, Tigris và Euphrates, ở vùng Trung Đông. Tiếng Việt là Lưỡng Hà, một dịch ngữ rất hay. Đây là vùng đất thuộc lãnh thổ của các quốc gia Iraq, Kuwait, Thổ Nhĩ Kỳ, Syria, và Iran ngày nay. Tại vùng Lưỡng Hà, di chỉ tìm thấy cho biết chữ viết đã xuất hiện từ hơn 3000 năm Trước Công Nguyên (TCN) và chắc chắn đã có hệ thống trường học với các môn học về ngôn ngữ, toán học, thiên văn, văn học, và nông nghiệp. Trong một bối cảnh phong phú cả về địa hình lẫn văn hóa, không lạ gì khi thủ phủ của miền Nam Lưỡng Hà là Babylon, thành phố được xem là cái nôi của văn minh nhân loại. Lưỡng Hà cũng là cố hương của ông Áp-ra-ham, tổ phụ người Do Thái, trước khi ông đáp lời kêu gọi của Chúa để di cư đến vùng Palestine, là xứ sở của người Do Thái sau này.

Nền giáo dục của Ai Cập cũng bắt đầu đồng thời với Mesopotamia. Trường học được điều hành và giảng dạy bởi các thầy tư tế, là thành phần ưu tú trong xã hội thời bấy giờ. Học sinh đi học từ 5 tuổi đến 17 tuổi, cũng như học sinh ngày nay, với các môn khoa học, thiên văn, tâm linh học, y học, toán học, hình học, kiến trúc, kỹ thuật, và điêu khắc. Ai Cập có nền văn minh hùng mạnh trải dài 30 thế kỷ, cho đến khi sụp đổ dưới tay Alexander Đại đế vào năm 332 TCN. Nền giáo dục siêu đẳng của Ai Cập ngày nay vẫn còn được thế giới ngưỡng mộ qua các đền đài và kim tự tháp.

Tại châu Á, Trung Hoa không thua kém gì so với các nôi văn minh thế giới. Khảo cổ học cho thấy nền giáo dục của Trung Hoa đã hiện diện trong đời nhà Thương (1600 TCN—1050 TCN). Đến thời kỳ nhà Chu (1046 TCN—256 TCN), Khổng Tử (551 TCN—479 TCN) là gương mặt lớn giúp hình thành hệ thống giáo dục chính quy cho Trung Hoa. Trường học được chia thành trường công, do chính quyền điều hành, và trường làng, do các thầy đồ dạy tư. Trường công chỉ dành cho giới quý tộc. Giáo dục Trung Hoa ngày xưa nhấn mạnh vào khoa học nhân văn, đạo đức, luân lý, ít chú ý đến khoa học tự nhiên.

Hy Lạp, La Mã, Ấn Độ, cũng là những nền văn minh lớn thời kỳ cổ đại với hệ thống giáo dục nề nếp, kỷ cương, và chặt chẽ.

Nước Do Thái, dù không phải là quốc gia nổi trội về văn hóa giáo dục như các cường quốc khác, nhưng Do Thái mang đặc điểm kỳ lạ, thu hút chúng ta luôn muốn tìm hiểu về xứ sở này. Tại Do Thái, trong thế kỷ đầu tiên, trẻ em đi học lúc 5 hay 6 tuổi. Trường học là các nhà hội, là nơi sinh hoạt tôn giáo, văn hóa, cộng đồng của dân tộc. Sách giáo khoa là Kinh Torah, tức Ngũ Kinh của Môi-se. Học sinh

học thuộc lòng rất nhiều phân đoạn trong Thánh Kinh Cựu Ước. Khi lên 10, học sinh sẽ học sách Mishnah, là các luật lệ truyền khẩu của người Do Thái. Lên 13 tuổi, các em học về Giới Răn của Chúa. Lên 15, các em học sách Talmud, nói về các luật lệ và thần học Do thái giáo. Về ngôn ngữ, ngoài tiếng Do Thái, học sinh còn học tiếng Aramaic và tiếng Hy Lạp. Bên cạnh văn hóa, mỗi học sinh còn học thêm một nghề nghiệp cho cuộc sống sau này. Đến 18 tuổi thì chương trình học hoàn tất. Những người có điều kiện và muốn học cao hơn thì sẽ tham gia các “học viện” của những giáo sư xuất sắc, như trường hợp Sứ đồ Phao-lô được học với Giáo sư Ga-ma-li-ên.

Đi vòng quanh thế giới rồi cũng trở lại quê nhà. Tại đất nước chúng ta, trong thời phong kiến, sĩ tử đi học rất vất vả. Sau đó, phải trải qua các kỳ thi Hương, thi Hội, thi Đình hết sức gian nan, không chắc là có tài mà có thể vượt qua. Tháng 4 năm 1919, Vua Khải Định tổ chức khoa thi Hội cuối cùng tại Huế, chấm dứt chế độ thi cử theo mô hình Trung Quốc, chuyển sang mô hình nước Pháp. Từ đó, chữ Hán nhường chỗ cho chữ Quốc ngữ và chữ Pháp. Các cấp học được chia rõ rệt: Tiểu học, Trung học, Đại học. So với ngày xưa, hệ thống giáo dục ngày nay bình đẳng và mở rộng cho mọi người.

Chúng ta vừa lược qua con đường dài của hệ thống giáo dục học đường. Chưa đi học, chỉ nói về trường thôi, đã thấy căng thẳng và mệt mỏi. Thông thường, người ta rất chú tâm vào học vấn. Ai cũng muốn chính mình và con cháu có học vị cao để được giàu sang phú quý. Ước muốn đó là tốt, nhưng chúng ta đừng quên chữ “Học” bao la hơn vách tường của trường lớp, và sâu rộng hơn những trang sách. Kiến thức nhiều mà nhân cách không có thì cũng bằng không. Cuộc đời gói gọn ngắn ngủi 100 năm. Trong khi sống, dù trình độ học vấn là bao nhiêu, mà sống hữu ích, tâm an bình, thì quý nhất. Sau khi qua đời, biết linh hồn mình về nơi vĩnh cửu trong Nước Chúa, là điều mình nên để tâm tìm kiếm. Bằng tiền sĩ không phải là giấy thông hành đưa chúng ta lên Thiên Đàng. Sách *Giê-rê-mi* có lời Chúa phán rất ý nghĩa: “*Đức Giê-hô-va phán như vậy: Người khôn chớ khoe sự khôn mình; người mạnh chớ khoe sự mạnh mình; người giàu chớ khoe sự giàu mình. Nhưng kẻ nào khoe, hãy khoe về trí khôn mình biết Ta là Đức Giê-hô-va, là Đấng làm ra sự thương xót, chánh trực, và công bình trên đất; vì Ta ưa thích những sự ấy, Đức Giê-hô-va phán vậy.*”

Có câu chuyện kể rằng, ngày xưa có nhà thông thái gọi ông lái đò để đưa qua sông. Hai người chuyện vãn đang khi con thuyền bồng bềnh trên sóng nước. Nhà thông thái hỏi ông lái đò: “Ông có biết gì về khoa học không?” Ông lái đò trả lời: “Không! Tôi nghèo, không được đi học, quanh năm chỉ đưa đò kiếm sống, nên không biết gì về khoa học.” Nhà thông thái lắc đầu: “Thế thì ông mất 1/3 đời người rồi. Rồi hỏi tiếp: Vậy, ông có biết gì về triết học không?” Ông lái đò lại lắc đầu. Nhà thông thái cau mày thất vọng: “Vậy là ông mất hơn nửa đời người rồi.” Lúc ấy, bầu trời bỗng tối sầm, mây đen che phủ, báo hiệu cơn giông sắp đến. Con thuyền

chông chênh trên làn sóng nhấp nhô ngày càng dữ tợn. Ông lái đò hỏi nhà thông thái: “Ông có biết bơi không?” Nhà thông thái xanh mặt lắc đầu. Ông lái đò ái ngại: “Vậy là ông sắp mất cả cuộc đời rồi, vì trong cơn giông này, nếu thuyền chìm, tôi chỉ có thể bơi tự cứu mình mà thôi.”

Câu chuyện kết thúc để tự mỗi người rút ra bài học cho mình.

Đến cuối đường đời, khi chúng ta đối diện với Đấng Tạo Hóa, chúng ta không thể đưa bằng cấp của mình ra để được nhận vào Thiên Đàng. Ngoài trường học, trường đời, có lẽ chúng ta còn nên tham gia Trường Đạo, là nơi chúng ta học biết về Chúa, là nơi Chúa là Giáo Sư, sách giáo khoa là Kinh Thánh, trường học là Hội Thánh Chúa. Văn bằng tốt nghiệp Trường Đạo với ấn tín bằng dòng máu quý giá Chúa Giê-xu, được Đức Thánh Linh xác nhận, sẽ được Đức Chúa Cha chấp nhận để đón chúng ta vào Thiên Đàng. Cửa trường đang rộng mở để chào đón bạn.

Bình Minh

Biết Trước Ngày Chết

Một khoa học gia người Nhật đã phát minh một phương cách có thể đoán được bệnh nhân bị ung thư phổi, sau khi giải phẫu còn sống được bao lâu nữa. Phương pháp này đo khả năng miễn nhiễm tế bào bạch huyết của người ấy đối với tế bào ung thư. Nghĩa là xem tế bào bạch huyết tiêu diệt tế bào ung thư được bao nhiêu phần trăm. Người ta lấy ra một ít mẫu tế bào bạch huyết trộn với tế bào ung thư trong thời gian sáu tiếng đồng hồ.

Bác sĩ Uchida Atsushi thí nghiệm ở 50 người mắc bệnh ung thư, thấy rằng bạch huyết tiêu diệt được hơn 10% tế bào ung thư ở 27 bệnh nhân. Trong số đó có 23 người sống hơn năm năm sau khi giải phẫu. Tất cả bệnh nhân ung thư phổi đã được giải phẫu, mà tế bào bạch huyết chỉ tiêu diệt được dưới 10% tế bào ung thư, sẽ chết trong vòng ba năm, mặc dù có chữa bằng phương pháp hóa học hay quang tuyến.

Mức ung thư tại Nhật càng ngày càng tăng, và người ta đổ cho là nhiều người theo lối sống tây phương nhiều quá nên mới sinh bệnh. Ngày nay, người Nhật hút thuốc lá, uống rượu, và ăn thức ăn có thịt béo nhiều hơn trước, có khi còn hơn người tây phương nữa. Một thống kê cho

thấy rằng từ năm 1955 tới nay, trung bình người Nhật ăn chất béo gấp bốn lần nhiều hơn. Trong một cuộc nghiên cứu, người ta thấy rằng gần 65% đàn ông Nhật hút thuốc lá, trong khi đó, người Mỹ chỉ có 33%. Mặc dù rượu Saké vẫn được nhiều người ưa chuộng, nhưng ngày nay người ta uống rượu Whiskey nhiều hơn. Whiskey là loại rượu mạnh và tác hại nhiều hơn.

Vì các lý do kể trên mà ngày nay người Nhật mắc bệnh ung thư phổi, ung thư ngực, ung thư dạ con, tụy tạng, và ruột già nhiều hơn trước. Việc Bác sĩ Uchida có phương cách tìm xem bệnh nhân ung thư phổi đã giải phẫu còn sống được bao nhiêu năm nữa khiến rất nhiều người quan tâm. Phương pháp của Bác sĩ Uchida cũng đơn giản, đó là xem bạch huyết của người bệnh chống trả và tiêu diệt các tế bào ung thư như thế nào. Nghĩa là xem khả năng chống ung thư của người ấy mà đánh giá khi nào trận chiến sẽ chấm dứt. Tuy nhiên, phát minh đó cũng chỉ để an ủi bệnh nhân ung thư phổi mà thôi.

Dù bác sĩ cho bệnh nhân biết còn sống năm năm hay ba năm nữa, thì đó cũng vẫn là tin buồn. Không ai muốn biết trước ngày tháng hay năm mà mình sẽ chết. Nhưng giả sử bạn biết được mình còn một số năm nữa để sống, bạn sẽ làm gì? Bạn sẽ sống thật vội để hưởng thụ những gì mình chưa nếm biết? Du lịch, tham quan, thử các món ngon vật lạ, thử nếm trái những điều mà bạn chưa bao giờ thử v.v... Hay bạn sẽ làm một việc gì đó để tiếng lại cho đời? Học hành, viết sách, làm các việc thiện v.v...

Bạn sẽ nghĩ gì về chính mình, về người khác, về xã hội mà mình đang sống? Bạn sẽ thanh toán những chuyện ân oán hay những món nợ nần? Còn đối với Thiên Chúa thì sao? Nên nhớ rằng, cuối cùng bạn cũng phải đối diện với Nguồn Sự Sống. Có thể bạn chưa biết về vấn đề này, vì thế mời bạn tìm hiểu, vì thời gian quyết định hướng đi của bạn là ngay hôm nay.

Hãy suy nghĩ về sự cuối cùng của đời mình và tìm đến Chúa, là Đấng từng tuyên bố: “Ta là Đấng Đầu Tiên và Đấng Cuối Cùng, cầm chìa khóa của Sự Chết và Âm Phủ.” Ngài còn tuyên bố: “Ta là Đường Đi, Chân Lý, và Sự Sống, chẳng bởi Ta thì không ai được đến với Cha.”

Ước mong bạn hưởng ứng lời kêu gọi của Chúa Giê-xu và tin nhận Ngài trước khi ngày cuối cùng trên đất xảy ra.

Nguyễn Sinh

Tiếng Chuông Rung

Đây không phải tiếng chuông của đồng hồ báo thức, hay chuông tan trường học, nhưng là tiếng chuông rung trong tai của một số người. Đây là một chứng bệnh của tai trong, khoa học gọi là Tinnitus có thể do thuốc gây ra, mỗi người một khác, có khi lâu dài, có khi gián đoạn. Nhưng chủ yếu vẫn là làm cho thần kinh thứ tám của xương sọ não bị gián đoạn, vỏ ngoài của thần kinh đang bị làm hại. Thần kinh này đóng một vai trò rất quan trọng trong thính giác và nó giúp cho thân thể được quân bình. Chứng bệnh này có liên

quan đến các thứ thuốc có chất salicylate, kể cả aspirin. Loại thuốc có chất salicylate rất phổ thông và được bán tự do. Khi bị bệnh nhân dùng thuốc có chất salicylate hay aspirin, thì phần bên trong của chuỗi thần kinh thứ tám sẽ bị hỏng và khi thần kinh này cả ngoài lẫn trong bị hỏng thì tai sẽ bị giảm hay bị mất thính giác.

Nhân nói về tiếng chuông rung trong tai, tôi liền tưởng đến một thứ tiếng khác trong tâm hồn con người. Đây không phải là tật bệnh mà là bẩm sinh ai cũng có. Đó là tiếng của lương tâm. Tôi thích chữ lương tâm, vì thứ tiếng nói này thường nhắc nhở chúng ta làm điều thiện lành và cáo trách ray rứt khi chúng ta làm điều sai trái.

Theo ngôn ngữ của thời đại, có thể nói Đấng Tạo Hóa đã cài đặt chương trình này vào tâm hồn mỗi người một tiếng nói của lẽ phải, thiện lành, ngay thật. Nếu lắng nghe theo tiếng nói này, chúng ta có thể tránh được những lỗi lầm đáng tiếc.

Người tin nhận Chúa Giê-xu được Đức Thánh Linh ngự vào lòng và dùng lương tâm làm nơi hoạt động. Lương tâm của người tin Chúa nhạy bén hơn và hoạt động mạnh hơn, tiếng nói của Chúa nhắc nhở hay cáo trách qua lương tâm. Chính vì vậy mà người ấy cảm thấy Chúa hiện diện trong cuộc đời mình và bình an.

Tôi ước mong bạn tin nhận Chúa Giê-xu để lương tâm thật sự giúp bạn sống trong cuộc đời này. Khi nghe lời dạy của Chúa và làm theo, lương tâm bạn sẽ soi dẫn cuộc đời bạn. Nếu bạn không còn nghe tiếng nói của lương tâm nữa, thì lúc ấy tội ác hoàn toàn làm chủ cuộc đời bạn, cuối cùng, nó sẽ đưa bạn đến hỏa ngục thay vì cõi vĩnh hằng vĩnh cửu nơi Thiên Quốc.

CTM

Công Bố Phúc Âm

Mục sư Franklin Graham

Vào tháng 11 năm nay, người dân Hoa Kỳ sẽ có cuộc bỏ phiếu để bầu chọn các nhà lãnh đạo từ cấp quốc gia, tiểu bang, đến quận hạt. Sau nhiều tranh cãi, bàn luận, đồng ý hay không đồng ý, đến cuối cùng cả hai đảng Cộng Hòa và Dân Chủ cũng phải đề cử người đại diện đảng ra tranh chức vị tổng thống Hoa Kỳ.

Chúng ta đều biết Hoa Kỳ đang phải đối mặt với nhiều vấn nạn như tình trạng nhập cư bất hợp pháp không được kiểm soát, căng thẳng kinh tế leo thang trên toàn cầu, và sự suy giảm đáng báo động về mặt đạo đức và tâm linh. Thế hệ con cháu chúng ta đang phải đối mặt với “những cái chết tuyệt vọng” — số vụ tự tử và sử dụng ma túy quá liều hiện nhiều hơn số tử vong do tai nạn xe. Thật đau lòng khi có quá nhiều linh hồn trẻ sống trong vô vọng.

Tuy nhiên, câu trả lời cho những vấn đề cơ bản của đất nước chúng ta không thể tìm thấy ở đảng Cộng Hòa hay Dân Chủ. Nhiều vấn nạn của đất nước là hậu quả của việc chúng ta đã chối bỏ Chúa, quay lưng với Ngài.

Tôi cầu nguyện và hy vọng tất cả cử tri sẽ tìm kiếm ý muốn của Chúa trước khi bầu chọn những người lãnh đạo.

Chính sự khôn ngoan và lời dạy tối thượng của Ngài sẽ chữa lành đất nước chúng ta. Không ai có thể biết trước kết quả vào ngày 5 tháng 11, vì vậy, tôi khuyến khích mọi cử tri hãy cầu nguyện, xem xét các đạo luật của cả hai đảng dựa trên nền tảng Kinh Thánh. Ngoài bầu chọn tổng thống, chúng ta còn bầu chọn các chức vụ thống đốc, dân biểu, thị trưởng, nghị viên cũng như các đạo luật từ cấp quốc gia đến địa phương.

Cách đây ít lâu, tôi đến Washington, D.C. để dự lễ khánh thành bức tượng của cha tôi, Mục sư Billy Graham, ở tòa nhà Quốc Hội Hoa Kỳ nhằm tôn vinh cuộc đời phục vụ Chúa của ông. Bức tượng đồng mô tả ông đang rao giảng Phúc Âm, tay trái ông cầm quyển Kinh Thánh đang mở ra và tay phải chỉ vào Kinh Thánh như để mời gọi những người hư mất. Một tấm bảng trên tượng mô tả ông là “Nhà truyền giáo Phúc Âm của Chúa Giê-xu Christ.” Bệ chân của bức tượng được chạm khắc từ đá hoa cương với hai câu Kinh Thánh đầy sức mạnh. Một bên khắc câu Kinh Thánh *Giăng 14:6*: “Đức Chúa Giê-xu đáp: ‘Ta là đường đi, chân lý, và sự sống. Chẳng bởi Ta thì không ai được đến với Cha.’” Và mặt bên kia khắc câu Kinh Thánh *Giăng 3:16*: “*Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian đến nỗi đã ban Con Một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời.*” Đây là câu Kinh Thánh mà cha tôi thích nhất. Ông học câu ấy từ mẹ mình và sau này trở thành một dấu ấn trong cuộc Thập Tự Chinh của ông. Ông mô tả đó như là cuốn Kinh Thánh thu nhỏ.

Bức tượng còn có một thông điệp tinh tế khác được trưng dẫn từ Kinh Thánh thư *Ga-la-ti 6:14*: “*Còn với tôi, tôi chẳng khoe mình về điều gì ngoài thập tự giá của Chúa chúng ta là Đức Chúa Giê-xu Christ. Nhờ thập tự giá ấy, thế gian đối với tôi đã bị đóng đinh, và tôi đối với thế gian cũng vậy.*” Cha tôi đã gạch đỏ câu này trong quyển Kinh



Thánh của ông. Chính Chủ tịch Hạ Viện Mike Johnson đã đọc đoạn văn đó từ quyển Kinh Thánh của cha tôi trong buổi lễ vinh danh. Trong thời điểm chính trị căng thẳng này, thật vui khi thấy cả hai đảng chính trị đều có mặt tại buổi lễ, bao gồm cựu Phó Tổng thống Mike Pence, Thống đốc North Carolina Roy Cooper, Thượng Nghị sĩ North Carolina Thom Tillis và Ted Budd, và nữ nghị sĩ địa phương của tôi, bà Virginia Foxx.

Trong số các bức tượng ở tòa nhà Quốc Hội Hoa Kỳ, có bảy bức tượng là của các cựu tổng thống — cha tôi biết bốn vị trong số đó. Những tượng còn lại là Nhà Phát minh Thomas Edison, Ngôi sao Điện ảnh Will Rogers, bà Rosa Parks, và Nữ Phi công Amelia Earhart. Và giờ đây, tòa nhà Quốc Hội cuối cùng đã có thêm bức tượng của một nhà truyền giáo — Mục sư Billy Graham! Bức tượng của ông được trưng bày trong Hầm Mộ, nơi ban đầu được coi là nơi an nghỉ cuối cùng của vị tổng thống được cho là cha đẻ của đất nước chúng ta, Tổng thống George Washington, mặc dù chưa có ai được chôn cất ở đó.

Hàng năm có khoảng ba triệu du khách đến tham quan tòa nhà Quốc Hội Hoa Kỳ. Họ bắt đầu thăm viếng từ phòng Hầm Mộ, vì thế khi xem bức tượng của cha tôi, họ cũng sẽ gặp được chân lý của Kinh Thánh.

Cha tôi là một người khiêm tốn và có lẽ sẽ không thoải mái khi có bức tượng của mình ở Washington, nhưng tôi nghĩ ông sẽ rất vui khi biết đất nước chúng ta đã dành một chỗ cho Phúc Âm trên Đồi Quốc Hội. Đó là một khởi đầu. Một sự tri ân tuyệt vời đối với di sản thuộc linh của cha tôi với tư cách là một nhà truyền giáo toàn cầu, người đã cống hiến cả cuộc đời để thực thi Đại Mệnh Lệnh của Chúa Giê-xu.

Chúa Giê-xu Christ là niềm hy vọng của Hoa Kỳ nói riêng và thế giới nói chung, và sứ mệnh của chúng ta là loan báo Phúc Âm của Ngài cho những người lạc lối. “*Nhưng họ chưa tin Ngài thì kêu cầu sao được? Chưa nghe nói về Ngài thì làm thế nào mà tin? Không có người rao giảng thì nghe cách nào? Nếu chẳng có ai được sai đi thì làm sao rao giảng? Như có lời chép: “Bàn chân của những người truyền rao Tin Lành thật xinh đẹp biết bao!” (Rô-ma 10:14–15).*

Hiệp Hội Truyền Giáo Billy Graham gần đây đã mang Phúc Âm đến hai trong số những thành phố lớn nhất ở Vương quốc Anh: Birmingham, Anh; và Glasgow, Scotland. Đầu năm nay, chúng tôi đã tổ chức Lễ Hội Phúc Âm ở Ba Lan và Mễ Tây Cơ, và tôi đã truyền giảng ở mười thành phố dọc biên giới Mễ Tây Cơ và Texas đến California. Cuối năm nay, tôi sẽ có buổi truyền giảng ở Naples, Ý, và Cần Thơ, Việt Nam. “*Vì Thiên Chúa rất yêu thương thế gian...*”

Cha tôi là một nhà truyền giáo Phúc Âm, và đó chính xác là những gì Hiệp Hội Truyền Giáo Billy Graham đã hoạt động trong hơn 70 năm qua — và sẽ tiếp tục như vậy khi chúng tôi rao giảng Chúa Cứu Thế Giê-xu trên khắp thế giới.

Andre Huỳnh lược dịch
Theo *Decision Magazine* August 2024

“Kính sợ Đức Giê-hô-va là khởi đầu tri thức.”

**“Hãy dạy cho trẻ thơ con đường nó phải theo,
Để khi trở về già, nó cũng không lìa khỏi đó.”**

**“Sự ngu dại buộc vào lòng con trẻ,
Nhưng roi răn dạy sẽ làm cho điều ấy lìa xa nó.”**

Chân Trời Mới

văn phẩm nguồn sống
phát hành

Với sự cộng tác của:

*Andre Huỳnh, Bình Minh,
Người Quảng Nam,
Nguyễn Sinh, Thiên Đăng,
Thiên Kim, Vĩnh Phước.*

Vietnam Ministries, Inc.

Chân Trời Mới

văn phẩm nguồn sống
1100 N. Paradise St.
Anaheim, CA 92806

Non-Profit Org.
U.S. Postage
PAID
Anaheim, CA
Permit No. 375

Return Service Requested

Năm Thứ Ba Mười Tám

Số 4, Năm 2024 – Ngày Tự Trường

VPNS sẽ phát hành *Chân Trời Mới*
số 5—tháng 12/2024: Lễ Tạ Ơn & Giáng Sinh
số 1—tháng 1/2025: Tết Nguyên Đán